

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐAN PHƯỢNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 54/2021/HS -ST
Ngày 28 - 6 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAN PHƯỢNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Duy Hưng.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Sen.

Bà Nguyễn Thị Chiều.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Dung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2021 tại trụ sở TAND huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 52/2021/TLST - HS ngày 10 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 52/2021/QĐXXST - HS ngày 16 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Danh H, sinh năm 1948 tại xã T, huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội; nơi cư trú: Cụm 2, xã T, huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 4/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Danh Đ và bà Nguyễn Thị S; có vợ, và 05 con, lớn nhất sinh năm 1967, nhỏ nhất sinh năm 1979; tiền án, tiền sự: Không; danh chỉ bản số 120 lập ngày 17/3/2021 của Công an huyện Đan Phượng; tạm giữ, tạm giam: Không; có mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

+ Ông Ngô Ngọc V, sinh năm 1967; địa chỉ: Cụm 2, xã T, huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội; vắng mặt.

+ Ông Ngô Văn Đ, sinh năm 1967; địa chỉ: Cụm 2, xã T, huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội; vắng mặt.

+ Anh Đỗ Văn D, sinh năm 1985; địa chỉ: Cụm 2, xã T, huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội; vắng mặt.

+ Anh Trần Văn N, sinh năm 1986; địa chỉ: Thôn T, xã N, huyện Phú Xuyên, Thành phố Hà Nội; có mặt.

+ Anh Nguyễn Đức T, sinh năm 1972; địa chỉ: Cụm 2, xã T, huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội; vắng mặt.

+ Ông Nguyễn Danh N, sinh năm 1963; địa chỉ: Cụm 2, xã T, huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội; vắng mặt.

+ Ông Nguyễn Quốc Đ, sinh năm 1954; địa chỉ: Cụm 2, xã T, huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội; vắng mặt.

+ Ông Nguyễn Tuấn T, sinh năm 1961; địa chỉ: Cụm 3, xã T, huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 02/3/2021, Ngô Ngọc V, Ngô Văn Đ, Đỗ Văn D và Trần Văn N đến nhà của Nguyễn Danh H ở Cụm 2, xã Tân Hội, huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội ngồi chơi, uống nước. Sau đó, V, N, Đ, D rủ nhau đánh bạc dưới hình thức đánh chắn sát phạt nhau bằng tiền tại nhà của H thì H đồng ý. H chuẩn bị 01 đĩa sừ, 01 bộ bài chắn gồm 100 quân cho V, N, Đ, D đánh bạc tại phòng ngủ tầng 1 nhà mình, còn H ngồi ngoài để xem. Các đối tượng quy định chơi như sau: Suông 20.000 đồng, dịch 10.000 đồng, nếu ai ù có cước sắc thì sẽ bỏ ra 10.000 đồng cho chủ nhà. Khi tham gia đánh bạc Ngô Ngọc V mang theo số tiền 1.700.000 đồng, Đỗ Văn D mang theo số tiền 1.370.000 đồng, Trần Văn N mang theo số tiền 300.000 đồng và Ngô Văn Đ mang theo số tiền 600.000 đồng dùng để đánh bạc.

Sau đó khoảng 15 giờ cùng ngày, Nguyễn Đức T, Nguyễn Danh N, Nguyễn Quốc Đ và Nguyễn Tuấn T đến nhà H chơi. Tại đây, T, N, Đ, T cùng rủ nhau đánh bạc được thua bằng tiền tại nhà của H, H đồng ý. H chuẩn bị 01 đĩa sừ, 01 bộ bài chắn gồm 100 quân cho T, N, Đ, T đánh bạc trên nền nhà (sát cửa ra vào phòng ngủ), còn H ngồi ngoài để xem. Sau đó H đi khỏi nhà có việc riêng. Các đối tượng quy định chơi như sau: Suông 20.000 đồng, dịch 10.000 đồng, nếu ai ù có cước sắc thì sẽ bỏ ra 10.000 đồng cho chủ nhà. Khi đánh bạc Nguyễn Danh N mang theo số tiền 1.800.000 đồng, Nguyễn Quốc Đ mang theo số tiền 700.000 đồng, Nguyễn Tuấn T mang theo số tiền 600.000 đồng và Nguyễn Đức T mang theo số tiền 600.000 đồng dùng để đánh bạc.

Khoảng 15 giờ 30 cùng ngày, Công an huyện Đan Phượng phát hiện bắt quả tang hai chiếc bạc nêu trên. Đến khoảng 18 giờ 00 cùng ngày, Nguyễn Danh H đến cơ quan điều tra đầu thú.

Tang vật thu giữ gồm:

Thu tại phòng ngủ tầng 1: 01 đĩa sứ, 01 bộ bài chắn gồm 100 quân và số tiền trên chiếu bạc 1.600.000 đồng, trong đó có 30.000 đồng là tiền thuốc nước cho chủ nhà.

Thu tại nền nhà sát cửa ra vào phòng ngủ: 01 đĩa sứ, 01 bộ bài chắn gồm 100 quân và số tiền 2.270.000 đồng, trong đó có 80.000 đồng là tiền thuốc nước cho chủ nhà.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Danh N tự nguyện giao nộp số tiền cất trên người là 1.800.000 đồng, Ngô Ngọc V giao nộp số tiền cất trên người là 1.700.000 đồng. N và V khai tất cả số tiền trên dùng để đánh bạc.

Quá trình điều tra làm rõ số tiền tại chiếu bạc trong phòng ngủ mà Ngô Ngọc V, Trần Văn N, Ngô Văn Đ, Đỗ Văn D sử dụng để đánh bạc là 3.970.000 đồng. Tại chiếu bạc trên nền nhà sát cửa ra vào phòng ngủ gồm Nguyễn Đức T, Nguyễn Danh N, Nguyễn Quốc Đ, Nguyễn Tuấn T sử dụng để đánh bạc là 3.400.000 đồng.

Bản cáo trạng số 53/CT - VKS - ĐP ngày 31/5/2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Nguyễn Danh H về tội “Gá bạc” theo điểm b khoản 1 Điều 322 của Bộ luật hình sự.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Nguyễn Danh H đủ yếu tố cấu thành tội phạm như bản cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 322; điểm o, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Danh H từ 12 tháng đến 15 tháng tù về tội Gá bạc; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và đề nghị xử lý vật chứng của vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Vụ án xảy ra trên địa phận xã Tân Hội, huyện Đan Phượng, nên việc khởi tố, truy tố và xét xử được các cơ quan tiến hành tố tụng huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội giải quyết là đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục ban hành, nội dung các quyết định tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2]. Về nội dung: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án, nên có đủ căn cứ để khẳng định: Khoảng 14 giờ 00 ngày 02 tháng 3 năm 2021, Nguyễn Danh H chuẩn bị 02 bộ bài chắn, 02 đĩa sứ và đồng ý cho Ngô Ngọc V, Trần Văn N, Ngô Văn Đ, Đỗ Văn D đánh chắn được thua bằng tiền tại gia đình của bị cáo ở cụm 2, xã Tân Hội, huyện Đan Phượng,

thành phố Hà Nội. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày tiếp tục cho Nguyễn Đức T, Nguyễn Danh N, Nguyễn Quốc Đ, Nguyễn Tuấn T đánh chặn được thua bằng tiền tại nền nhà gần cửa ra vào phòng ngủ để thu hồ phé. Đến khoảng 15 giờ 30 cùng ngày, khi các đối tượng trên đang đánh bạc thì bị phát hiện, thu giữ: Chiếu bạc trong phòng ngủ 01 đĩa sứ, 01 bộ bài chắn gồm 100 quân bài và số tiền D, V, N, Đ dùng để đánh bạc 3.970.000 đồng. Thu giữ tại chiếu bạc dưới nền nhà sát cửa ra vào 01 đĩa sứ, 01 bộ bài chắn gồm 100 quân bài và số tiền N, Đ, T, T dùng để đánh bạc là 3.400.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc của hai chiếu bạc là 7.370.000 đồng. Hành vi sử dụng địa điểm là nhà của mình cho 02 chiếu đánh bạc trong cùng một lúc mà tổng số tiền đánh bạc trị giá 7.370.000 đồng của bị cáo Nguyễn Danh H đã phạm vào tội “*Gá bạc*” được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 322 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng truy tố bị cáo theo tội danh và viện dẫn điều luật là hoàn toàn có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất của vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh chính trị tại địa phương, hành vi của bị cáo làm phát sinh nhiều tệ nạn xã hội khác nên cần phải xử lý bằng chế tài hình sự đối với bị cáo mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và làm gương cho người khác. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự và có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đó là: Bị cáo là người đủ 70 tuổi trở lên; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và đến cơ quan Công an đầu thú, đang điều trị bệnh về tim mạch. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm o, s khoản 1, khoản 2 điều 51 của Bộ luật hình sự để xem xét giảm cho bị cáo một phần về hình phạt. Xét bị cáo có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng và có các tình tiết giảm nhẹ nêu trên, nên chỉ cần áp dụng hình phạt cho bị cáo được cải tạo dưới sự giám sát giáo dục của chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và dẫn dắt người khác.

Quá trình điều tra làm rõ số tiền tại chiếu bạc trong phòng ngủ mà Ngô Ngọc V, Trần Văn N, Ngô Văn Đ, Đỗ Văn D sử dụng để đánh bạc là 3.970.000 đồng. Tại chiếu bạc trên nền nhà sát cửa ra vào phòng ngủ gồm Nguyễn Đức T, Nguyễn Danh N, Nguyễn Quốc Đ, Nguyễn Tuấn T sử dụng để đánh bạc là 3.400.000 đồng. Do số tiền tại 02 chiếu bạc trên các đối tượng sử dụng để đánh bạc đều dưới 5.000.000 đồng, chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc, gá bạc hoặc tổ chức đánh bạc quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự nên không cấu thành tội “Đánh bạc”. Ngày 26/3/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đan Phượng ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với V, N, Đ, D, T, N, Đ, T là có căn cứ pháp luật.

[5]. Về áp dụng hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo do bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, là người cao tuổi.

[6]. Về xử lý vật chứng của vụ án:

+ Cơ quan công an huyện Đan Phượng chuyển Chi cục thi hành án dân sự huyện Đan Phượng, gồm: 02 đĩa sù, 02 bộ bài chắn 100 quân, xét đây là vật chứng mà những người liên quan sử dụng vào việc đánh bạc, nên tịch thu tiêu hủy.

+ Cơ quan công an huyện Đan Phượng chuyển Chi cục thi hành án dân sự huyện Đan Phượng, số tiền 7.370.000 đồng. Xác định đây là số tiền của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án sử dụng vào việc đánh bạc, nên tịch thu sung quỹ nhà nước.

[7]. Về án phí: Căn cứ khoản 3 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Danh H là người cao tuổi và có đơn xin miễn án phí, nên được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 322; các điểm o, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Danh H **12** (mười hai) tháng tù về tội Gá bạc, nhưng cho hưởng án theo, thời gian thử thách là 24 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Danh Hải cho UBND xã T, huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 điều 69 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy 02 đĩa sù, 02 bộ bài chắn 100 quân (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/6/2020).

+ Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 7.370.000 đồng (Bảy triệu, ba trăm bảy mươi nghìn đồng)

(Theo giấy ủy nhiệm chi lập ngày 16/6/2021 giữa Công an huyện Đan Phượng và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đan Phượng)

3. Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Danh H được miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo phần bản án hoặc quyết định có liên quan đến

quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án hoặc quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Đan Ph- ợng;
- Công an huyện Đan Ph- ợng;
- THADS huyện Đan Ph- ợng;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- L- u hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Duy H- ng

